

Bản số:33/2024/HS-ST

Ngày: 12 - 6 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Huy Hoàn

Bà Nguyễn Thị Chiều

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Anh Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 5 năm 2024, đối với:

- **Bị cáo:** Hoàng Thị V, sinh năm 1964 tại tỉnh TN; nơi cư trú: Tổ dân phố Tiến Bộ, phường TP, thành phố PY, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh Ph và bà Lê Thị V1; Không có chồng, có 01 con sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: không; danh bản, chỉ bản số 416 do Công an huyện ĐP lập ngày 23/12/2023; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 28/3/2024; có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Tăng Thị S, sinh năm 1963; Địa chỉ: Cụm 5, xã TH, huyện PT, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ dân phố Tiến Bộ, phường TP, thành phố PY, tỉnh TN; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 02/11/2023, bà Tăng Thị S đi khám bệnh tại Bệnh viện đa khoa huyện ĐP và phát hiện bị bệnh U tuyến giáp. Cùng lúc đó, có hai người phụ nữ đến nói chuyện biết người có loại thuốc quý chữa được bệnh U tuyến giáp. Sau đó, bà S được đưa đến gặp Hoàng Thị V đang ngồi ở ghế đá gần khu vực khoa truyền nhiễm của Bệnh viện. Tại đây, V nói với bà S mình có loại thuốc lấy ở trên rừng nên rất quý, có thể chữa được các loại bệnh trong đó có bệnh của bà S, giá tiền là 25.300.000 đồng, uống khoảng 20 ngày thì sẽ khỏi. Bà S nghe nói thuốc chữa được bệnh của mình liền đồng ý mua nhưng không mang đủ tiền thì V bảo bà S đặt cọc trước 300.000 đồng rồi về nhà lấy tiền sau. Bà S đưa cho 300.000 đồng đặt cọc. V đưa số tiền này trả công cho hai người phụ nữ giới thiệu bà S cho V. Sau đó, V đi xe máy biển kiểm soát 29Z8- 1121 đi cùng với bà S về nhà bà S ở xã TH, huyện PT để lấy tiền. Khi đến nhà, bà S lấy 25.000.000 đồng ra đưa cho V và nhận của V 01 túi ni lông màu đen bên trong có các hạt có hình dạng giống như hạt dẻ cười. Vì sợ bị phát hiện nên V dặn bà S không được nói chuyện mua thuốc và uống thuốc với chồng, con thì thuốc mới có tác dụng. Sau đó bà S có uống thuốc một lần rồi bị gia đình biết, phát hiện thấy bị lừa và không cho bà S uống tiếp.

Đến ngày 25/12/2023, bà S đi khám Bệnh tại bệnh viện đa khoa huyện ĐP thì phát hiện thấy Hoàng Thị V nên đã gọi điện thoại cho con gái đến Bệnh viện đa khoa huyện ĐP giữ V lại, trình báo Công an Công an thị trấn P và giao nộp số “thuốc” đã mua của V còn lại chưa uống.

Công an thị trấn P đã đưa Hoàng Thị V về trụ sở để xác minh làm rõ và tạm giữ của Hoàng Thị V:

- + 01 túi ni lông màu đen bên trong có chứa các hạt màu trắng.
- + 01 túi ni lông màu đỏ bên trong có chứa các hạt màu trắng.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh xám loại 1202 bên trong có 01 sim đã qua sử dụng.
- + 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, biển kiểm soát 29Z8-1121.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Thị V khai nhận: Do cần tiền trả nợ và chi tiêu sinh hoạt nên V nảy sinh ý định đi đến các bệnh viện để lừa bán thuốc chữa bệnh cho những người thiếu hiểu biết. Sáng ngày 02/11/2023, V đến phòng khám y học cổ truyền Nho Hải Đường địa chỉ số 347 Cao Lỗ, xã UL, huyện ĐA, Hà Nội mua 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*) hạt “Bạch quả” được khoảng 1kg. Sau đó, V chia hạt vào các túi ni lông nhỏ, mỗi túi khoảng 200 gam rồi đi xe máy một mình đến Bệnh viện đa khoa huyện ĐP mục đích lừa bán số hạt trên cho người đi khám bệnh với giá cao rồi chiếm đoạt tiền bằng thủ đoạn giới thiệu có loại thuốc quý hiếm, lấy ở trên rừng có thể chữa được mọi loại bệnh. Tại bệnh viện đa khoa huyện ĐP, V gặp hai người phụ nữ một người tên là L sử dụng số điện thoại

0369356078, một người là Th sử dụng số điện thoại 0372696098 và thuê L và Th tìm người bị bệnh có nhu cầu mua thuốc, nếu bán được thuốc sẽ cho hai người 300.000 đồng. Sau đó, V đã lừa bán được một túi hạt Bạch quả cho bà S với số tiền 25.300.000 đồng như nêu trên. Số tiền chiếm đoạt được của bà S, V đã trả công cho người môi giới 300.000 đồng, trả nợ hết 15.000.000 đồng, đưa cho con trai là Hoàng Văn H 10.000.000 đồng để tiêu dùng.

Ngày 27/12/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với các hạt đựng trong túi nilon do bà S giao nộp và các hạt trong các túi nilon thu giữ được của Hoàng Thị V.

Tại kết luận số 26DV24 ngày 31/01/2024 của Viện Dược liệu - Bộ y tế kết luận:

1. Các hạt bên trong các túi ni lông có tên gọi Việt Nam là Bạch quả.

2. Dược tính, tác dụng của loại hạt này trong y học là: Trong y học cổ truyền, bạch quả được dùng để trị suyễn khan, họ có đờm, di tinh, đi đái nhiều lần. Hạt bạch quả đã có các công bố liên quan đến tác dụng kháng khuẩn, chống viêm, chống oxy hóa, điều hòa chuyển hóa Lipid, phòng chống các bệnh về tim mạch, hỗ trợ Alzheimer'S. Tuy nhiên hạt này cũng có thể gây ngộ độc.

3. Theo tra cứu tài liệu, loại hạt này chưa có công bố liên quan đến điều trị bệnh lý u tuyến giáp.

Ngày 27/12/2023, Cơ quan điều tra cũng đã có yêu cầu định giá tài sản số 127 gửi Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự huyện ĐP xác định giá của số thuốc V bán cho bà S.

Tại Kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 23/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện ĐP kết luận: 200 gam hạt Bạch quả có giá 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã ghi lời khai của anh Hoàng Văn H, anh H thừa nhận vào khoảng đầu tháng 11/2023, Hoàng Thị V có cho anh số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), nhưng không nói tiền ở đâu mà có, anh H cũng không hỏi nguồn gốc số tiền. Sau đó anh H đã sử dụng số tiền để tiêu dùng cá nhân hết. Khi biết được số tiền là do lừa bán thuốc có được, anh H đã thay Hoàng Thị V tự nguyện đến gặp bà Tăng Thị S để bồi thường toàn bộ số tiền 25.300.000 đồng.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSĐP ngày 14/5/2024 Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Hoàng Thị V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị V khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và lời trình bày tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐP thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Hoàng Thị V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2

Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh xám loại 1202 bên trong có 01 sim đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy 01 hộp Carton dán kín bằng băng dính chứa mẫu vật sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, biển kiểm soát 29Z8 - 1121.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP đã thực hiện việc khởi tố điều tra, truy tố đúng thẩm quyền. Trình tự thủ tục tiến hành thu thập chứng cứ, nội dung và căn cứ ban hành các quyết định tố tụng, thực hiện hành vi tố tụng đều tuân thủ đúng các qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định của Viện Dược liệu - Bộ y tế và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác nên sáng ngày 02/11/2023, Hoàng Thị V đến phòng khám y học cổ truyền mua 100.000 đồng hạt “Bạch quả” được khoảng 1kg và chia ra từng túi ni lông nhỏ, mỗi túi khoảng 200 gam rồi điều khiển xe máy đi đến Bệnh viện đa khoa huyện ĐP nhằm mục đích đưa thông tin gian dối nói mình có loại thuốc quý hiếm, lấy ở trên rừng có thể chữa được mọi loại bệnh để bán cho người có bệnh nhưng thiếu hiểu biết và cả tin với giá cao. Tại đây, bị cáo đã lừa và bán được cho bà Tăng Thị S 01 túi với giá 25.300.000 đồng.

[3] Hành vi của Hoàng Thị V lợi dụng sự thiếu hiểu biết và cả tin của bà Tăng Thị S là người mắc bệnh tìm cách chữa trị rồi dùng thủ đoạn gian dối, đưa ra những thông tin không có thật để bà S tin tưởng và chiếm đoạt của bà S số tiền 25.300.000 đồng như nêu trên đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo V có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, trái đạo đức nhưng vì động cơ vụ lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐP truy tố bị cáo theo tội danh điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng tâm lý hoang mang, lo lắng của người bệnh để chiếm đoạt tài sản của họ khi họ đang trong tình trạng khó khăn, gây bất bình trong dư luận và ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Với hành vi như vậy, lẽ ra cần phải bị xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã tác động người thân trả lại cho bị hại toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt; bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đánh giá bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, bị cáo đã cao tuổi, có nhân thân tốt, bố đẻ bị cáo đã từng tham gia kháng chiến chống Pháp, được nhà nước ghi nhận, bị cáo có nơi cư trú ổn định nên Hội đồng xét xử thấy có thể cân nhắc cho bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng răn đe bị cáo đồng thời không ảnh hưởng đến công tác phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đã quá tuổi lao động, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nghĩa vụ bồi thường dân sự: Bà Tăng Thị S đã được nhận lại toàn bộ số tiền bị chiếm đoạt. Bà S và anh H không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh xám loại 1202 bên trong có 01 sim đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan tới việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo; 01 hộp Carton dán kín bằng băng dính chứa mẫu vật sau giám định là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, biển kiểm soát 29Z8 - 1121 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên sẽ tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Anh Hoàng Văn H sử dụng số tiền 10.000.000 đồng bị cáo chiếm đoạt được nhưng không biết nguồn gốc số tiền nên anh H không phạm tội.

[10] Người phụ nữ tên L sử dụng số điện thoại 0369356078 và tên Th sử dụng số điện thoại 0372696098, bị cáo khai là người giúp bị cáo lừa dối bà S và đã được bị cáo trả công, cơ quan điều tra đã điều tra xác định số điện thoại 0369356078 là của Công ty cổ phần Đồng Tâm Miền Bắc địa chỉ Km 43 Quốc lộ 5, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, Hải Dương. Công ty cổ phần Đồng Tâm miền Bắc cho biết từ khi thành lập công ty đến nay công ty không sử dụng số điện thoại 0369356078, không biết ai sử dụng số điện thoại này. Số điện thoại 0372696098 đăng ký chủ thuê bao là Lê Thị Ứng sinh năm 1973, trú tại thôn Đồng Tiến, xã Hoàng Đại, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Kết quả điều tra chị Ứng không cư trú tại xã Hoàng Đại và không rõ cư trú ở đâu. Cơ quan điều tra đã có quyết định tách tài liệu liên quan đến hai đối tượng tên L và Thoa nêu trên để tiếp tục điều tra làm rõ là có căn cứ, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[11] Đối với trình báo của bà Hoàng Thị Kim Phụng và bà Đỗ Thị Hà về việc các bà khi đi khám bệnh ở Bệnh viện đa khoa huyện ĐP đều có một người phụ nữ đeo khẩu

trang lừa bán thuốc là các hạt màu trắng đựng trong túi nilon có thể chữa được các bệnh với giá 20.300.000 đồng khoảng tháng 7 và tháng 9 năm 2023, Cơ quan điều tra đã cho bà Phụng và bà Hà nhận dạng Hoàng Thị V nhưng cả bà Phụng và bà Hà đều không xác định được bị cáo V là người đã lừa bán thuốc cho mình nên đã tách ra để điều tra làm rõ trong vụ án khác là đúng.

[12] Án phí: Miễn cho bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự

+ Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị V 13 (mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 (hai mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

+ Giao bị cáo Hoàng Thị V cho Ủy ban nhân dân phường TP, thành phố PY, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về nghĩa vụ bồi thường dân sự: Bà Tăng Thị S và anh Hoàng Văn H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp carton dán kín bằng băng dính chứa mẫu vật sau giám định.

Trả lại bị cáo Hoàng Thị V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh xám loại 1202 bên trong có 01 sim đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, biển kiểm soát 29Z8 - 1121.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2024 giữa Công an huyện ĐP và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP)

- Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 15, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn cho bị cáo không phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án,

có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

*Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện ĐP, TP Hà Nội;
- CCTHADS huyện ĐP, TP Hà Nội;
- Bị cáo, bị hại, NLQ...;
- UBND phường TP, thành phố PY, tỉnh TN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hà**





